3

CƠ QUAN CẤP HỘ CHIẾU
ISSUING AUTHORITY
CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH
Immigration Department
T/L CỤC TRƯỞNG
For the Director
P. Trưởng phòng
Deputy Chief of Division

Hoàng Thanh Tùng

Chữ ký người mang hộ chiếu
Signature of bearer

Mãi
Nguyễn Văn Mãi

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM - *SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM*

HỘ CHIẾU / *PASSPORT*

Loại / *Type*: P

Mã số / *Code*: VNM

Số hộ chiếu / *Passport N°*: C7031834

Họ và tên / *Full name*
NGUYỄN VĂN MÃI

Quốc tịch / *Nationality*: VIỆT NAM / *VIETNAMESE*

Ngày sinh / *Date of birth*: 28 / 10 / 1990

Nơi sinh / *Place of birth*: NINH BÌNH

Giới tính / *Sex*: NAM / M

Số GCMND / *ID card N°*: 164379143

Ngày cấp / *Date of issue*: 26 / 03 / 2019

Có giá trị đến / *Date of expiry*: 26 / 03 / 2029

Nơi cấp / *Place of issue*
Cục Quản lý xuất nhập cảnh

P<VNMNGUYEN<<VAN<MAI<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<
C7031834<0VNM9010288M2903264164379143<<<<<24

JAPAN VISA

日本国査証

EC4848895

Place of Issue: HANOI

Date of issue: 04 OCT 19

Date of expiry: 04 JAN 20

No.of entries: SINGLE

Issue No.: 19B74732

For stay(s) of: 1 YEAR

Category: (E) AS TECH. INTERN TRAINING (I) (B)

Surname/Given name: NGUYEN VAN MAI

Passport No.: C7031834

Sex: M

Date of birth: 28 OCT 90

Nationality: VNM

No. of applicants:

Remarks

OIY19-006635

V<JPNNGUYEN<<VAN<MAI<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<

C7031834<0VNM9010288M2001045 19B74732620A<E17